

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
XUÂN MAI **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 73/2026/TM/XMC-CU

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (Công ty XMC) đang tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp vật tư, thiết bị theo hình thức chào giá cạnh tranh, chi tiết như sau:

1. Thông tin vật tư chi tiết theo Bảng chi tiết khối lượng kèm theo.
 2. Địa điểm giao nhận hàng hóa: Số 47 Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 3. Thời gian giao hàng: 10/02/2026
 4. Hình thức và các điều kiện của hợp đồng:
 - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng mua bán/Đơn hàng.
 - Thanh toán: Thanh toán toàn bộ giá trị của đơn hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng và bên mua nhận đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
 - Khối lượng mời chào giá là khối lượng tạm tính, khối lượng thanh quyết toán trên cơ sở khối lượng của Đơn đặt hàng và khối lượng thực tế giao nhận.
 5. Hình thức tiếp nhận báo giá duy nhất: Upload hồ sơ chào giá tại website công ty XMC theo đường dẫn chi tiết tại email mời chào giá.
 6. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: file nén bao gồm 01 bản scan báo giá chi tiết theo khối lượng mời chào giá, có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu + 01 bản excel.
 7. Hiệu lực của báo giá không nhỏ hơn 30 ngày kể từ ngày gửi Báo giá.
 8. Thời hạn nộp báo giá: Trước 13h00 phút ngày 09/02/2026
 9. Trường hợp cần làm rõ yêu cầu của Thư mời chào giá, Quý Công ty vui lòng liên hệ trực tiếp bà Nguyễn Thị Tuyền (SĐT: 0904 111 358), chuyên viên phòng Cung ứng, hoặc gửi yêu cầu đến email: cungung@xuanmaicorp.vn
- Công ty XMC rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TGD, BKTNB (để báo cáo)
- P.KSTT (để phối hợp)
- Lưu P.CU.

K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

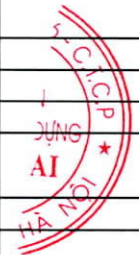
Tầng 4, tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Đông, HN

Web site: www.xmcc.com.vn

Email: info@xuanmaicorp.vn

BẢNG CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG MỜI CHÀO GIÁ

TT	Tên vật tư	ĐVT	SL	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Người nhận hàng	Ghi chú
27.105	MCB 2P 25A 10kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia	Mr Tính 097,239,8524 Số 47 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, HN	
27.106	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.107	MCB 1P 16A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.108	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.110	MCB 2P 32A 10kA	Cái	4	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.111	MCB 2P 25A 10kA	Cái	4	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.112	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	4	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.113	MCB 1P 20A 6kA	Cái	8	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.114	MCB 1P 10A 6kA	Cái	4	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.116	MCB 2P 63A 10kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.117	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.118	MCB 1P 20A 6kA	Cái	3	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.119	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.162	MCB 2P 25A 10kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.163	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.164	MCB 1P 16A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.165	MCB 1P 10A 6kA	cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.167	MCB 2P 32A 10kA	Cái	5	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.168	MCB 2P 25A 10kA	Cái	5	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.169	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	5	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.170	MCB 1P 20A 6kA	Cái	10	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.171	MCB 1P 10A 6kA	Cái	5	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.173	MCB 2P 32A 10kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.174	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.175	MCB 1P 25A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.176	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.178	MCB 2P 63A 10kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.179	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.180	MCB 1P 20A 6kA	Cái	3	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.181	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.223	MCB 2P 25A 10kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.224	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.225	MCB 1P 16A 6kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.226	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.228	MCB 2P 32A 10kA	Cái	4,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.229	MCB 2P 25A 10kA	Cái	4,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.230	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	4,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.231	MCB 1P 20A 6kA	Cái	8,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.232	MCB 1P 10A 6kA	Cái	4,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		



27.234	MCB 2P 32A 10kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia	Mr Tính 097,239,8524 Số 47 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, HN	
27.235	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.236	MCB 1P 25A 6kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.237	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.239	MCB 3P 40A 10kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.240	RCBO 1P+N 25A 6kA (30mA)	Cái	4,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.241	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.242	MCB 1P 20A 6kA	Cái	2,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.243	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.245	MCB 2P 63A 10kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.246	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.247	MCB 1P 20A 6kA	Cái	3,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.248	MCB 1P 10A 6kA	Cái	2,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.250	MCB 2P 50A 10kA	cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.251	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.252	MCB 1P 16A 6kA	cái	3,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.253	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1,00	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.268	MCB 2P 25A 10kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.269	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.270	MCB 1P 16A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.271	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.273	MCB 2P 40A 10kA	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.274	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.275	MCB 1P 20A 6kA	Cái	4	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.276	MCB 1P 10A 6kA	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.278	MCB 2P 80A 10kA	Cái	3	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.279	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	15	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.280	MCB 1P 20A 6kA	Cái	9	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.281	MCB 1P 10A 6kA	Cái	3	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.283	MCB 2P 50A 10kA	cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.284	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.285	MCB 1P 16A 6kA	cái	3	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.286	MCB 1P 10A 6kA	Cái	1	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.288	MCB 2P 32A 10kA	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.289	RCBO 1P+N 16A 6kA (30mA)	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.290	MCB 1P 20A 6kA	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		
27.291	MCB 1P 10A 6kA	Cái	2	Sneider	Hàn Quốc/TQ/Asia		